

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp UDPM 1 K10 Mã lớp học 30,528 Thực hành

Môn học: UMH36 Xây dựng phần mềm quản lý

Giáo viên:.....*Lê Thu' Hoa*.....

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181494	Nguyễn Trọng Chiến	07/06/2000	6		<i>Chiến</i>	
2	CD180619	Lã Huy Công	09/01/2000	9		<i>Công</i>	
3	CD180417	Nguyễn Minh Đức	18/08/2000	7		<i>Đức</i>	
4	CD180310	Nguyễn Trung Đức	16/03/2000	6		<i>Đức</i>	
5	CD181571	Nguyễn Văn Đức	17/08/2000	6		<i>Đức</i>	
6	CD181481	Trần Khánh Duy	05/06/2000	7		<i>Duy</i>	
7	CD180079	Nguyễn Văn Hà	05/10/1995	10		<i>Hà</i>	
8	CD180579	Nguyễn Đức Hải	11/01/2000	9		<i>Hải</i>	
9	CD180148	Nguyễn Trung Hiếu	20/01/1999	8		<i>Hiếu</i>	
10	CD181540	Nguyễn Trung Hiếu	24/06/2000	7		<i>Hiếu</i>	
11	CD180174	Nguyễn Quang Huy	07/03/2000	8		<i>Huy</i>	
12	CD181484	Nguyễn Khắc Trung Khải	25/07/2000	7		<i>Khải</i>	
13	CD181467	Phạm Gia Khánh	22/11/2000	8		<i>Khánh</i>	
14	CD180109	Đinh Ngọc Kim	18/02/1995	8		<i>Kim</i>	
15	CD180578	Nguyễn Việt Long	17/02/2000	8		<i>Long</i>	
16	CD180401	Trần Thị Hồng Nhung	27/02/2000	9		<i>Nhung</i>	
17	CD180139	Nguyễn Văn Phú	06/08/1996	8		<i>Phú</i>	
18	CD180429	Nguyễn Anh Quân	05/05/1996	10		<i>Quân</i>	
19	CD180267	Nguyễn Ngọc Thích	24/04/2000	9		<i>Thích</i>	
20	CD180078	Nguyễn Hữu Thịnh	17/05/1996	10		<i>Thịnh</i>	
21	CD181428	Nguyễn Xuân Thuần	17/11/1999	7		<i>Thuần</i>	
22	CD180229	Phạm Hữu Tín	10/03/2000	6		<i>Tín</i>	
23	CD180016	Phạm Văn Trà	14/07/1996	10		<i>Trà</i>	
24	CD181562	Đỗ Anh Tú	25/11/2000	7		<i>Tú</i>	
25	CD180667	Nguyễn Sơn Tùng	28/08/2000	7		<i>Tùng</i>	
26	CD180264	Tạ Quang Việt	03/11/1999	5		<i>Việt</i>	
27	CD180421	Vũ Hải Yến	28/09/2000	9		<i>Yến</i>	

Tổng số SV tham gia thực hành.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Thu' Hoa

Lê Thu' Hoa

1 / 1

TRƯỜNG KHOA

Đ. Văn Uy

Đ. Văn Uy